

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH PHÚ YÊN**

Bản án số: 77/2021/HS-PT

Ngày: 08/10/2021

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH PHÚ YÊN**

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Nguyễn Việt Hùng;

Các thẩm phán: Ông Võ Nguyên Tùng và ông Lê Ngọc Minh.

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Giang Nin - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Phú Yên.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Phú Yên tham gia phiên tòa: Bà Đỗ Thị Minh Tâm - Kiểm sát viên trung cấp.

Ngày 08 tháng 10 năm 2021 tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Phú Yên, xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số 27/2021/TLPT-HS ngày 29 tháng 4 năm 2021 đối với bị cáo Ngô Văn Ch do có kháng cáo của bị hại Nguyễn T đối với Bản án hình sự sơ thẩm số: 10/2021/HS-ST ngày 15 tháng 3 năm 2021 của Tòa án nhân dân thị xã Sông C, tỉnh Phú Y.

Bị cáo bị kháng cáo: **Ngô Văn Ch**, sinh năm 1989 tại tỉnh Đ L; nơi cư trú: Thôn Bình Th, xã An Ninh T, huyện Tuy A, tỉnh Phú Y; nghề nghiệp: Lái xe; trình độ học vấn: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Ngô Văn Th, sinh năm 1960 và bà Hồ Thị Ph, sinh năm 1962; vợ Trần Thị Thúy K, sinh năm 1989; có 01 con sinh năm 2021; tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo tại ngoại, có mặt.

Bị hại có kháng cáo: Nguyễn T, sinh năm 1982; địa chỉ: Khu phố An Th, phường Xuân Đ, thị xã Sông C, tỉnh Phú Y. Có mặt.

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho bị hại: Ông Lưu Ngọc Cư, Luật sư Văn phòng luật sư Ngọc Cư, thuộc đoàn luật sư tỉnh Phú Yên. Có mặt.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Trần Thái D, sinh năm 1993; địa chỉ: Khu phố An Th, phường Xuân Đ, thị xã Sông C, tỉnh Phú Y. Vắng mặt (Có đơn xin xét xử vắng mặt).

Người làm chứng:

1. Nguyễn Hữu Đ, sinh năm 1981; địa chỉ: Khu phố An Th, phường Xuân Đ, thị xã Sông C, tỉnh Phú Y. Vắng mặt (Có đơn xin xét xử vắng mặt).

2. Dương Tấn L, sinh năm 1998; địa chỉ: Khu phố An Th, phường Xuân Đ, thị xã Sông C, tỉnh Phú Y. Vắng mặt.

3. Nguyễn Minh H, sinh năm 1996; địa chỉ: Khu phố An Th, phường Xuân Đ, thị xã Sông C, tỉnh Phú Y. Vắng mặt.

4. Nguyễn Thị Á, sinh năm 1956; địa chỉ: Khu phố Bình Th, phường Xuân Đ, thị xã Sông C, tỉnh Phú Y. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào tối ngày 03/7/2020, Ngô Văn Ch, Nguyễn Hữu Đ và Trần Thái D ngồi nhậu tại quán Sáu Ch thuộc khu phố Bình Th, phường Xuân Đ, thị xã Sông C, tỉnh Phú Y. Đến khoảng 24 giờ cùng ngày, Nguyễn T trú tại khu phố Bình Th, phường Xuân Đ khi đi ngang qua quán Sáu Chương thì thấy có Nguyễn Minh H và Dương Tấn L là người quen của T đang ngồi trong quán nên vào nhậu cùng. Khi Toàn vào quán thì nhóm của Ngô Văn Ch đã nhậu xong và tính tiền chuẩn bị đi về. Ch cùng D ra vị trí xe mô tô của mình ở ngoài quán, riêng Đ do có mâu thuẫn từ trước với T nên vẫn ở trong quán và có lời lẽ to tiếng với T. Lúc này, thấy Đ đang nói chuyện to tiếng với T nên Trần Thái D đi đến vị trí phía sau lưng của T và nói: “Bữa ở Sông Cầu mày đòi lấy xe ô tô tông xe tao, bây giờ xe tao ở đây mày ngon về nhà lấy chạy lên mà tông”, sau khi nói xong thì D đến vị trí dựng xe thì nghe T nói: “Tao còn sống đây nè, lần trước không được thì lần sau” nên D tức giận và chạy đến vị trí T rồi dùng tay phải đánh một cái theo hướng từ phải sang trái trúng vào vùng mắt của T. Thấy vậy, Đ, H và L cùng vào can ngăn, H ôm D ra vị trí dựng xe mô tô của D đang dựng trước quán. Lúc này, Ngô Văn Ch nhìn thấy sự việc trên nên đi lại bàn nhậu của mình tay phải nắm một ly thủy tinh rồi đi đến phía sau lưng T đánh một cái hướng từ trên xuống dưới từ phải qua trái trúng vùng đỉnh đầu của T làm vỡ phần thành ly thủy tinh, phần tay nắm vẫn ở trên tay của Ch, Ch tiếp tục gây thương tích vào vùng vai phải của T. Sau đó được H và L can ngăn nên Ch, Đ, D đi về, T được đưa đi cấp cứu.

Tại Bản kết luận giám định số 224/TgT ngày 17/8/2020 của Trung tâm pháp y tỉnh Phú Yên kết luận tỷ lệ thương tích của Nguyễn T là 10%.

Tại bản án hình sự sơ thẩm số 10/2021/HS-ST ngày 15 tháng 3 năm 2021 của Tòa án nhân dân thị xã Sông C, tỉnh Phú Y đã tuyên bị cáo Ngô Văn Ch phạm tội “Cố ý gây thương tích” áp dụng điểm a khoản 1 Điều 134 Bộ luật Hình sự; các điểm b, i, s khoản 1 Điều 51; Điều 36 Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Ngô Văn Ch 18 (Mười tám) tháng cải tạo không giam giữ.

Về trách nhiệm dân sự: Áp dụng Điều 48 của Bộ luật Hình sự; các điều 584, 585, 589, 590 Bộ luật Dân sự năm 2015.

Buộc bị cáo Ngô Văn Ch phải bồi thường cho bị hại Nguyễn T số tiền 20.108.832đ (Hai mươi triệu một trăm linh tám nghìn tám trăm ba mươi hai đồng); đã bồi thường 5.000.000đ (năm triệu đồng) nên còn phải tiếp tục bồi thường 15.108.832đ (Mười lăm triệu một trăm linh tám nghìn tám trăm ba mươi hai đồng).

Ngoài ra, bản án sơ thẩm còn tuyên phân trách nhiệm dân sự đối với người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan Trần Thái D, phân xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Ngày 23/3/2021, bị hại Nguyễn T kháng cáo với nội dung: Kháng cáo toàn bộ bản án.

Ngày 24/5/2021, bị hại Nguyễn T đã có văn bản về việc thay đổi, bổ sung kháng cáo với nội dung: Thay đổi hình phạt đề nghị áp dụng hình phạt tù, tăng bồi thường dân sự đối với bị cáo Ngô Văn Ch; có dấu hiệu bỏ lọt tội phạm đối với hành vi của Nguyễn Hữu Đ và Trần Thái D.

Tại phiên tòa, Bị cáo Ngô Văn Ch khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như nội dung bản án sơ thẩm đã tuyên, bị cáo xin Hội đồng xét xử giữ nguyên bản án sơ thẩm.

Bị hại Nguyễn T vẫn giữ nguyên yêu cầu kháng cáo.

Kiểm sát viên phát biểu quan điểm giải quyết vụ án: Đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ điểm b khoản 2 Điều 357 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015. Không chấp nhận kháng cáo của bị hại Nguyễn T - Giữ nguyên bản án sơ thẩm về phần hình phạt đối với bị cáo Ngô Văn Ch; Chấp nhận kháng cáo của bị hại Nguyễn T về phân trách nhiệm dân sự – Sửa bản án sơ thẩm về phân trách nhiệm dân sự. Về bồi thường trách nhiệm dân: Chấp nhận khoản tiền giảm sút lao động 250.000đồng x 10 ngày; tiền bù đắp tổn thất tinh thần 10 tháng lương cơ sở x 1.490.000đồng/tháng; Tiền xe chở đi cấp cứu ngày 04/7/2020: 700.000đồng; Tiền chụp CT-X Quang ngày 4/7/2020: 1.082.000đồng; viện phí tại Bệnh viện Sông C từ ngày 04 - 13/7/2020: 2.026.832đồng; chi phí bồi dưỡng, phục hồi sức khỏe từ ngày 04 - 13/7/2020: 10 ngày x 100.000đồng/ngày = 1.000.000đồng; thu nhập thực tế bị mất từ ngày 04-13/7/2020: 10 ngày x 350.000đồng= 3.500.000đồng; thu nhập thực tế bị mất của người chăm sóc người bị hại từ ngày 04 đến ngày 13/7/2020: 10 ngày x 250.000đồng/ngày = 2.500.000đồng. Tổng cộng 28.558.832 đồng. Bị cáo đã bồi thường 20.108.832đồng nên còn phải tiếp tục bồi thường 8.450.000đồng.

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của bị hại Nguyễn T ông Lưu Ngọc Cư trình bày: Thống nhất về tội danh đối với bị cáo Ngô Văn Ch; cho rằng ngoài bị cáo Ch còn có các đồng phạm khác là Trần Thái D, Nguyễn Hữu Đ cùng thống nhất ý chí với Ch về việc gây thương tích cho bị hại T, việc xác định thương tích sau 01 tháng 14 ngày sau khi xảy ra sự việc thì các vết thương của bị hại T đã lành và chưa được làm rõ; bị cáo Ch không có bồi thường sau khi xét xử sơ thẩm, không thăm hỏi người bị hại chứng tỏ bị cáo không có ăn năn hối cải; bị hại T không có hành vi tấn công Đ và D nhưng bị cáo đã tấn công người bị hại chứng tỏ hành vi của bị cáo có tính chất côn đồ. Bị hại sau khi xuất viện bị mất thu nhập 01 tháng nên đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận kháng cáo của bị hại.

Kiểm sát viên đối đáp: Bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải và đã nộp toàn bộ số tiền khắc phục hậu quả cho người bị hại theo quyết định của bản án sơ thẩm tại Chi cục thi hành án dân sự thị xã Sông Cầu. Hành vi của bị cáo gây thương

tích cho người bị hại là nhằm bênh vực cho anh của bị cáo nên hành vi của bị cáo không có tính chất côn đồ. Bị cáo không có sự bàn bạc từ trước với Trần Thái D, Nguyễn Hữu Đ về việc gây thương tích cho bị hại.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa. Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Lời khai nhận tội của bị cáo Ngô Văn Ch tại Cơ quan điều tra, tại phiên tòa sơ thẩm, phúc thẩm đều phù hợp với nhau, bị cáo đều thừa nhận thương tích của người bị hại do bị cáo dùng ly thủy tinh gây ra ở vùng đầu và vùng vai phải. Mặt khác, lời khai của những người làm chứng Nguyễn Minh H, Dương Tấn L, Nguyễn Hữu Đ và người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan Trần Thái D đều phù hợp với nhau, phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác có tại hồ sơ vụ án, đủ cơ sở kết luận: Khoảng 24 giờ ngày 03/7/2020 tại khu phố Bình Th, phường Xuân Đ, thị xã Sông C, tỉnh Phú Y khi bị hại Nguyễn T vào quán Sáu Ch và ngồi vào bàn của H, L thì Đ, D, Ch đã tính tiền chuẩn bị ra về thì giữa Trần Thái D và T có xảy ra mâu thuẫn, Trần Thái D dùng tay đánh 01 cái trứng vào vùng mặt của bị hại T nhưng chưa gây hậu quả thương tích thì được H, L, Đ can ngăn, sau đó giữa , D và T cãi vã nhau, xô xát nhau. Bị cáo Ch thấy anh em cột chèo của mình là Đ và anh vợ của bị cáo là D đang xảy ra mâu thuẫn xô xát với bị hại T, bị cáo đã chạy lại bàn lấy ly thủy tinh đánh T gây thương tích. Giữa bị cáo cùng với Trần Thái D và Nguyễn Hữu Đ không có sự bàn bạc, thống nhất ý chí về việc gây thương tích cho bị hại; khi thấy đôi bên cãi vã, xô xát, vì bênh vực cho người thân của mình nên bị cáo đã dùng ly thủy tinh đánh người bị hại. Hành vi của bị cáo là có phần thái quá, chưa hợp lý nhưng không thuộc trường hợp có tính chất côn đồ. Tại bản kết luận giám định pháp y số 224/TgT ngày 17/8/2020 của Trung tâm pháp y tỉnh Phú Y kết luận tỷ lệ thương tích của Nguyễn T là 10% do vật tày có cạnh gây ra (Cụ thể: Tổn thương sọ và hệ thần kinh: 03%; tổn thương phần mềm: 04% gồm 01 vùng sẹo đỉnh đầu, 03 sẹo vai phải nhỏ; tổn thương phần mềm sẹo lớn vai phải 02%; Tổn thương phần mềm vùng đỉnh đầu 01%) là những thương tích do bị cáo Ch dùng ly thủy tinh gây ra cho bị hại T. Hành vi của bị cáo Ch là độc lập, tách rời ý thức chủ quan của Nguyễn Hữu Đ, Trần Thái D. Do đó, cấp sơ thẩm đã truy tố xét xử bị cáo Ngô Văn Ch về tội “*Cố ý gây thương tích*” theo điểm a khoản 1 Điều 134 Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng tội và không truy cứu trách nhiệm hình sự đối với Nguyễn Hữu Đ và Trần Thái D là phù hợp. Do đó, không có cơ sở chấp nhận kháng cáo của bị hại Nguyễn T cho rằng hành vi của bị cáo Ch có tính chất côn đồ và cấp sơ thẩm đã bỏ lọt tội phạm.

[2] *Xét kháng cáo của bị hại Nguyễn T về phần hình phạt và phần trách nhiệm dân sự Hội đồng xét xử thấy:*

[2.1] Đối với kháng cáo của bị hại Nguyễn T đề nghị áp dụng hình phạt tù đối với bị cáo Ngô Văn Ch, Hội đồng xét xử thấy: Hành vi phạm tội của bị cáo Ngô Văn Ch nguy hiểm cho xã hội, chỉ vì bênh vực người thân của mình, bị cáo đã dùng ly thủy tinh là hung khí nguy hiểm xâm phạm sức khỏe của người khác, gây mất trật tự

trị an và an toàn xã hội ở địa phương nên cần áp dụng một hình phạt tương xứng với tính chất, mức độ phạm tội của bị cáo. Khi lượng hình cấp sơ thẩm đã xem xét đánh giá đúng tính chất, mức độ phạm tội của bị cáo, nguyên nhân, điều kiện phạm tội, áp dụng đúng và đầy đủ các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự mà bị cáo được hưởng đó là: Thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bồi thường một phần thiệt hại cho người người bị hại, phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng quy định tại điểm b, i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự để xử phạt bị cáo Ngô Văn Ch 18 tháng cải tạo không giam giữ là phù hợp. Sau khi xét xử sơ thẩm, bị cáo Ngô Văn Ch đã nộp bồi thường số tiền 15.108.832 đồng cho bị hại Nguyễn T theo quyết định của bản sơ thẩm, chứng tỏ bị cáo thật sự ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình. Bị cáo có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự, có nơi cư trú rõ ràng, phạm tội ít nghiêm trọng nên đủ điều kiện áp dụng quy định tại Điều 36 Bộ luật Hình sự. Do đó, không có căn cứ để chấp nhận kháng cáo của bị hại mà chấp nhận ý kiến đề nghị của Kiểm sát viên - Giữ nguyên bản án sơ thẩm về hình phạt cũng đảm bảo tác dụng giáo dục, cải tạo bị cáo và phòng ngừa tội phạm.

Bị cáo có nghề nghiệp là lái xe nhưng bị ảnh hưởng của đại dịch Covid-19, thu nhập không ổn định nên miễn khấu trừ thu nhập cho bị cáo.

[2.2] Đối với phần trách nhiệm dân sự: Sau khi xem xét hóa đơn, chứng từ điều trị của người bị hại có tại hồ sơ vụ án, yêu cầu kháng cáo của người bị hại, căn cứ vào các quy định của pháp luật Hội đồng xét xử xét chấp nhận yêu cầu của người bị hại, buộc bị cáo phải bồi thường cho người bị hại các khoản sau:

[2.2.1] Thiệt hại về tài sản: Một cái áo bị đâm rách, thiệt hại 350.000đồng;

[2.2.2] Thiệt hại về sức khỏe: Chi phí hợp lý cho việc cứu chữa, bồi dưỡng, phục hồi sức khỏe: Tiền xe chở đi cấp cứu ngày 04/7/2020: 700.000đồng; Tiền chụp CT-X Quang ngày 4/7/2020: 1.082.000đồng; viện phí tại Bệnh viện Sông Cầu từ ngày 04 - 13/7/2020: 2.026.832đồng; chi phí bồi dưỡng, phục hồi sức khỏe từ ngày 04 - 13/7/2020: 10 ngày x 100.000đồng/ngày = 1.000.000đồng; thu nhập thực tế bị mất từ ngày 04-13/7/2020: 10 ngày x 350.000đồng = 3.500.000đồng; thu nhập bị giảm sút của bị hại sau khi xuất viện: 10 ngày x 250.000đồng/ngày = 2.500.000đồng; Thu nhập thực tế bị mất của người chăm sóc người bị hại từ ngày 04 đến ngày 13/7/2020: 10 ngày x 250.000đồng/ngày = 2.500.000đ; tiền bù đắp tổn thất tinh thần do bị đánh chấp nhận mức 10 lần lương cơ sở: 10 lần x 1.490.000đ = 14.900.000đ.

[2.2.3] Tổng cộng các khoản là: 28.558.832đồng. Bị cáo đã bồi thường cho bị hại 20.108.832đồng nên còn phải tiếp tục bồi thường 8.450.000đồng.

[3] Bị cáo Ngô Văn Ch không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm. Vì sửa phần bồi thường dân sự, nên án phí dân sự sơ thẩm cũng phải tính lại cho phù hợp.

[4] Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo hoặc kháng nghị nên cấp phúc thẩm không xem xét.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ Điều 356 Bộ luật Tố tụng hình sự;

Không chấp nhận kháng cáo của bị hại Nguyễn T - Giữ nguyên bản án sơ thẩm về phần hình phạt đối với bị cáo Ngô Văn Ch;

Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 357 Bộ luật Tố tụng hình sự;

Chấp nhận kháng cáo của bị hại Nguyễn T – Sửa bản án sơ thẩm về phần trách nhiệm dân sự;

Tuyên bố: Bị cáo Ngô Văn Ch phạm tội “Cố ý gây thương tích”;

1. Áp dụng Điểm a Khoản 1 Điều 134; Điểm b, i, s Khoản 1 Điều 51; Điều 36 Bộ luật Hình sự;

Xử phạt: Bị cáo Ngô Văn Ch 18 (Mười tám) tháng cải tạo không giam giữ. Thời điểm bắt đầu tính thời gian cải tạo không giam giữ là ngày cơ quan, tổ chức được giao giám sát, giáo dục người bị kết án nhận được quyết định thi hành án và bản sao bản án.

Giao bị cáo Ngô Văn Ch cho UBND xã An Ninh T, huyện Tuy A, tỉnh Phú Y giám sát, giáo dục trong thời gian cải tạo không giam giữ; gia đình bị cáo Ngô Văn Ch có trách nhiệm phối hợp với UBND xã An Ninh T, huyện Tuy A trong việc giám sát, giáo dục bị cáo.

Trường hợp bị cáo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định của Luật Thi hành án hình sự.

Miễn khẩu trừ thu nhập cho bị cáo Ngô Văn Ch.

2. Về trách nhiệm dân sự: Điều 48 của Bộ luật Hình sự; các điều 584, 585, 589, 590 Bộ luật Dân sự năm 2015;

Buộc bị cáo Ngô Văn Ch phải bồi thường cho bị hại Nguyễn T số tiền 28.558.832đồng (*Hai mươi tám triệu năm trăm năm mươi tám nghìn tám trăm ba mươi hai đồng*). Bị cáo đã bồi thường cho bị hại 20.108. 832đồng (*Hai mươi triệu một trăm linh tám nghìn tám trăm ba mươi hai đồng*) nên còn phải tiếp tục bồi thường 8.450.000đồng (*Tám triệu bốn trăm năm mươi nghìn đồng*).

Bị hại Nguyễn T được nhận số tiền 15.108.832đồng (*Mười lăm triệu một trăm linh tám nghìn tám trăm ba mươi hai đồng*) do bị cáo Ngô Văn Ch đã bồi thường tại phiếu thu số 0001541 ngày 25/3/2021 của Chi cục thi hành án dân sự thị xã Sông C, tỉnh Phú Y.

Kể từ khi người có quyền có đơn yêu cầu thi hành án, nếu người có nghĩa vụ chưa thi hành xong nghĩa vụ của mình thì phải chịu khoản tiền lãi theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự năm 2015 tương ứng với thời gian và phần nghĩa vụ chưa thi hành.

3. Về án phí: Áp dụng Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày

30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội, quy định về mức, thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án;

Bị cáo Ngô Văn Ch không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm. Bị cáo Ngô Văn Ch phải chịu 1.177.941 đồng (*Một triệu một trăm bảy mươi bảy nghìn chín trăm bốn mươi một đồng*) án phí dân sự sơ thẩm, bị cáo đã nộp trước 755.000đ (*Bảy trăm năm mươi lăm nghìn đồng*) án phí dân sự sơ thẩm tại phiếu thu số 0001541 ngày 25/3/2021 của Chi cục thi hành án dân sự thị xã Sông C, tỉnh Phú Y nên còn phải tiếp tục chịu 422.941 đồng (*Bốn trăm hai mươi hai nghìn chín trăm bốn mươi một đồng*) án phí dân sự sơ thẩm.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Các quyết định khác của bản án sơ thẩm đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

**THÀNH VIÊN
HỘI ĐỒNG XÉT XỬ**

**THẨM PHÁN
CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lê Ngọc Minh

Võ Nguyên Tùng

Nguyễn Việt Hùng

Nơi nhận:

- TAND cấp cao Đà Nẵng (1);
- TAND thị xã Sông Cầu (2);
- VKSND tỉnh Phú Yên (2);

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

- Công an thị xã Sông Cầu (2)
- Sở tư pháp (1);
- Người tham gia tố tụng (1);
- Lưu án văn (1); lưu hồ sơ (2).

Nguyễn Việt Hùng